TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST
Ngày: 12-6-2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến
2. Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Thịnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Thất tham gia phiên toà: Ông Phùng Văn Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. ***Người đại diện theo pháp luật***: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. ***Người đại diện theo ủy quyền***: Ông Hoàng Anh T, ông Đỗ Thành Tr và ông Phạm Tuấn A (*Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02-03-2018*). ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng***: Ông Vũ Văn C, ông Phạm Văn Đ và ông Trần Văn Th (*Văn bản ủy quyền số 1867/2018/UQ-VPB ngày 4-9-2018*) – Có mặt ông Phạm Văn Đ.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn G, xã H B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà La Thị Ng, sinh năm 1979 (vợ của ông T); Địa chỉ nơi cư trú: Thôn G, xã H B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 5-9-2018 và các lời khai của Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Thịnh Vượng) – Do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 22-6-2016, ông Nguyễn Văn T và Ngân hàng Thịnh Vượng cùng ký kết các thỏa thuận tín dụng gồm: "*Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn*", "*Bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân*". Ngày 12-7-2016 Ngân hàng Thịnh Vượng ký xác nhận chấp thuận cho ông Nguyễn Văn T vay tiền với nội dung cụ thể như sau:

- Số tiền ông T vay của Ngân hàng Thịnh Vượng là 107.000.000 đồng;

- Mục đích vay: Tiêu dùng mua đồ gia dụng;

- Hình thức vay: Tín chấp

- Thời hạn vay 10 tháng kể từ ngày giải ngân;

- Lãi suất vay 24%/năm, cố định trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, sau đó điều chỉnh định kỳ hàng tháng theo quy định của Ngân hàng.

- Kỳ trả nợ gốc, lãi định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 12 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên là ngày 12-8-2017, gồm 10 kỳ.

Quá trình thực hiện thỏa thuận tín dụng, ông T đã trả cho Ngân hàng Thịnh Vượng số tiền 76.074.118 đồng, trong đó: trả nợ gốc: 54.145.160 đồng; trả nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn: 18.862.409 đồng, phạt chậm trả lãi 3.066.549 đồng. Do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 12-01-2017 cho đến nay.

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05-9-2018, Ngân hàng Thịnh Vượng yêu cầu ông T phải thực hiện nghĩa vụ tín dụng trả cho Ngân hàng (*tính đến ngày 30-7-2018*) tổng số tiền: 72.655.840 đồng; Trong đó: Nợ tiền gốc 52.854.840 đồng, nợ tiền lãi trong hạn, nợ tiền lãi quá hạn và tiền lãi phát chậm trả là: 19.801.000 đồng.

Trước ngày mở phiên tòa, Đại diện Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu ông T trả tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 12-6-2019 với số tiền 13.446.520 đồng.

2. Bị đơn là ông Nguyễn Văn T trình bày: Năm 2016 do có nhu cầu vốn nên ông có vay của Ngân hàng Thịnh Vượng số tiền 107.000.000 đồng, thời hạn vay 10 tháng, lãi suất ông không nhớ. Ông T đã trả được một phần tiền gốc và lãi cho Ngân hàng nhưng không nhớ số tiền cụ thể. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông thanh toán toàn bộ số tiền vay và tiền lãi tính đến ngày 30-7-2018 tổng cộng là 72.655.840 đồng, ông T đề nghị Ngân hàng cho ông được trả dần số tiền gốc, tiền lãi xin Ngân hàng miễn cho toàn bộ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà La Thị Ng trình bày: Năm 2016, chồng của bà là ông Nguyễn Văn T có vay của Ngân hàng Thịnh Vượng số tiền 107.000.000 đồng để sử dụng chung trong gia đình. Thời hạn vay là 10 tháng, lãi suất cụ thể bà không nhớ. Tới nay ông T đã trả được cho Ngân hàng Thịnh Vượng số tiền gốc, lãi cụ thể bà không biết và còn nợ lại Ngân hàng bao nhiêu tiền bà cũng không biết. Trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, bà Ng xin khất nợ Ngân hàng cho vợ chồng bà đến hết tháng 6-2019 sẽ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng.

3. Ý kiến trình bày tại phiên tòa của đương sự:

3.1. Đại diện nguyên đơn trình bày:

- Ngoài nội dung yêu cầu trong đơn khởi kiện, Ngân hàng bổ sung yêu cầu buộc bà N phải đồng trách nhiệm cùng ông T trả nợ cho Ngân hàng bởi vợ chồng ông T, bà Ng cùng sử dụng chung khoản tiền vay này. Đề nghị bà Ng, ông T phải thực hiện nghĩa vụ tín dụng trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ theo thỏa thuận tín dụng đã ký kết tính đến ngày 12-6-2019 (*ngày xét xử sơ thẩm*) với số tiền là: 92.939.547 đồng; Trong đó: Nợ tiền gốc 52.854.840 đồng, nợ tiền lãi trong hạn 2.628.304 đồng, nợ tiền lãi quá hạn: 37.456.403 đồng. Ông T, bà Ng phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 13-6-2019 cho đến khi trả hết nợ tại Ngân hàng.

- Giữ nguyên quan điểm rút một phần yêu cầu khởi kiện: Không yêu cầu ông Toàn trả tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 12-6-2019 với số tiền 13.446.520 đồng.

3.2. Bị đơn là ông Nguyễn Văn T và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà La Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa: Không có ý kiến trình bày.

4. Đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

4.1. Về tố tụng:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà La Thị Ng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T, bà Ng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4.2. Về việc giải quyết vụ án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, đề nghị buộc ông T, bà Ng trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ (*tính đến ngày 12-6-2019*) tổng số tiền: 92.939.547 đồng; Trong đó: Nợ tiền gốc 52.854.840 đồng, nợ tiền lãi trong hạn 2.628.304 đồng, nợ tiền lãi quá hạn: 37.456.403 đồng.

- Đề nghị đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đã rút trước ngày mở phiên tòa.

- Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ phải thanh toán theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Nhận định về tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng với mục đích vay tiêu dùng nên việc thụ lý, giải quyết của Tòa án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn là ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà La Thị Ng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông T, bà Ng.

2. Nhận định về nội dung vụ án:

[2.1] Theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đủ căn cứ kết luận: Ngày 22-6-2016, ông Nguyễn Văn T có ký kết với Ngân hàng Thịnh Vượng các thỏa thuận tín dụng (*vay tín chấp, mục đích tiêu dùng*) sau: "*Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn*", "*Bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân*". Ngày 12-7-2016, Ngân hàng Thịnh Vượng đã giải ngân cho ông T vay số tiền 107.000.000 đồng, ông T đã trả nợ 76.074.118 đồng, trong đó: trả nợ gốc: 54.145.169 đồng; trả nợ lãi trong hạn và quá hạn: 18.862.409 đồng, phạt chậm trả lãi: 3.066.549 đồng. Sau đó, ông T không trả nợ gốc và lãi theo đúng cam kết, Ngân hàng Thịnh Vượng đã chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 12-01-2017 cho đến nay.

[2.2] Xét tính pháp lý của các thỏa thuận tín dụng các bên đã ký kết, có hình thức và nội dung phù hợp quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Xét mục đích vay và thực tế sử dụng tiền vay thì bà La Thị Ng (vợ ông T) phải đồng chịu trách nhiệm cùng người vay là ông Nguyễn Văn T trả cho Ngân hàng khoản vay này. Do vậy, Ngân hàng Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T, bà La Thị Ng phải có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc, tiền lãi trên nợ gốc trong hạn và tiền lãi trên nợ gốc quá hạn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Theo đó, buộc ông Nguyễn Văn T, bà La Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Thịnh Vượng số tiền còn nợ (*tính đến ngày 12-6-2019*) tổng số tiền: 92.939.547 đồng; Trong đó: Nợ tiền gốc 52.854.840 đồng, nợ tiền lãi trên nợ gốc trong hạn 2.628.304 đồng, nợ tiền lãi trên nợ gốc quá hạn: 37.456.403 đồng.

[2.3] Trước ngày mở phiên tòa, đại diện Nguyên đơn có văn bản rút một phần khởi kiện về yêu cầu trả tiền lãi phạt vi phạm hợp đồng là phù hợp quy định của pháp

luật nên đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu Ngân hàng đã rút theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.4] Về án phí: Ông T, bà Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 4.647.000 đồng. Hoàn trả Ngân hàng Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.816.000 đồng.

[2.5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tại phiên tòa về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 227, 228, 147, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 40, 357, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng: Buộc ông Nguyễn Văn T, bà La Thị Ng phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ theo thỏa thuận tín dụng đã ký kết tính đến ngày 12-6-2019 với tổng số tiền là: **92.939.547 đồng;** Trong đó: Nợ tiền gốc 52.854.840 đồng, tiền lãi trên nợ gốc trong hạn 2.628.304 đồng, tiền lãi trên nợ gốc quá hạn: 37.456.403 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 13-6-2019) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trả nợ về lãi phạt chậm trả với số tiền là 13.446.520 đồng do nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã rút trước ngày mở phiên tòa.

3. Án phí: Ông Nguyễn Văn T, bà La Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 4.647.000 đồng. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.816.000 đồng (*Theo biên lai số 06512 ngày 28-02-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất*).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Trường